TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2025/QĐST- HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 26 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thị K**, sinh năm 1983;
- Anh **Bùi Đức P**, sinh năm 1982

Đều cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 07/11/2009, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của chị K và anh P về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho chị K và anh P được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P có 02 con chung là Bùi Đức N, sinh ngày 06/6/2010 và Bùi Khánh L, sinh ngày 08/12/2014 .

Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P thỏa thuận, anh Bùi Đức P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Đức N; Chị Phạm Thị K là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Khánh L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Thỏa thuận của chị K và anh P về việc nuôi con là tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3]. Về tài sản: Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P.

- **Về con chung**: Anh Bùi Đức P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Đức N; Chị Phạm Thị K là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Khánh L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- **Về tài sản**: Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị K và anh Bùi Đức P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị K và anh P nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000505 ngày 14/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *UBND xã T, huyện Đông Hưng;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Hưng;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Tiến Hưng